

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HS-ST

Ngày 16/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Khúc Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/HSST, ngày 15 tháng 8 năm 2019 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2019/HSST- QĐ ngày 30/ 8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Nam Tr - Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 20/11/1975, tại D, Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ 3, khu TS, phường CS, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nam; Tôn giáo: không;Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Ch, Sinh năm 1951 (Đã chết); và bà: Lê Thị Ch, sinh năm 1953;Vợ: Vũ Hải Duy, sinh năm 1981 (Đã ly hôn); có một con, sinh năm 2005; Tiền án: Năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/8/2017, chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/6/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Lê Thị Ch, sinh năm 1953 ; Nơi cư trú: Tổ 3, khu TS, phường CS, thành phố D- có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Các anh Nguyễn Thắng V, sinh năm 1956; Phạm Hồng U, sinh năm 1952 - vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/6/2019 tại tổ 6, khu HB, phường CT, thành phố D Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Trần Nam Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng, 01 thẻ điều trị Methadone và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Nam Tr, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 14U1-334.68.

Tại bản kết luận giám định số 481/GĐMT ngày 10/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy thu của Trần Nam Tr (ký hiệu M1, M2) là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,192 gam. Hoàn lại M1: 0,04gam; M2: 0,05gam.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Nam Tr khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ năm 2005 đến nay và bắt đầu uống thuốc Methadone từ tháng 3/2019 tại Trung tâm y tế Cẩm Phả. Khoảng đầu tháng 3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trung đã đến khu vực rạp hát ngoài trời phường CTr, thành phố D tìm mua ma túy. Tr gặp một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ và hỏi mua 2 gói ma túy (01 gói được gói trong giấy báo, 01 gói được gói trong giấy bạc) loại Heroine với tổng số tiền là 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Tr mang về cất 02 gói ma túy vào tủ đựng quần áo của Tr. Do uống thuốc Methadone và ARV nên Tr đã quên không sử dụng 2 gói ma túy trên. Đến sáng ngày 07/6/2019, Tr tìm quần áo trong tủ thì thấy hai gói ma túy nên đã cầm theo cất vào túi áo phông bên trái để sau khi uống thuốc Methadone xong thì sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống thuốc Methadone xong Tr đi xe mô tô về đến khu vườn hoa thanh niên gần rạp Công nhân D khi đang tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt và thu giữ 02 gói ma túy; 01 thẻ điều trị Methadone; 01 chứng minh nhân dân; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 14U1-334.68 đều mang tên bị cáo. Số tiền bị cáo mua ma túy là do bị cáo lao động mà có, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo mua xe mô tô trên từ tháng 10/2017 với số tiền là 21.000.000 đ (hai mươi một triệu đồng) tại cửa hàng xe máy phường Cẩm Tây thành phố Cẩm Phả. Nguồn tiền mua xe là của mẹ bị cáo cho 10.000.000 đ (mười triệu đồng) còn 11.000.000 đ (mười một triệu đồng) là tiền của bị cáo do lao động mà có. Mục đích mua xe mô tô để làm phương tiện đi lại phục vụ cho gia đình. Bị cáo yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô trên và chứng minh thư nhân dân, thẻ điều trị Methadone. Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử ngày hôm nay là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ch tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có lời khai: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Trung, bà không biết bị cáo

dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 14U1-334.68 để vi phạm pháp luật. Nguồn gốc chiếc xe mô tô Tr sử dụng là do bà cho Tr một phần tiền (10.000.000 đồng) còn của Tr một phần tiền để mua xe. Nguồn gốc số tiền bà cho Tr mua xe mô tô là do bà tiết kiệm mà có. Tr mua xe mô tô vào cuối năm 2017 tại cửa hàng xe máy HonDa ở phường CT, thành phố D với giá 21.000.000 đồng. Chiếc xe mô tô là phương tiện đi lại của gia đình bà nên bà yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô trên.

Những người làm chứng tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra:

Anh Phạm Hồng U, anh Nguyễn Thắng V khai: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/6/2019 khi các anh đi qua cửa vườn hoa Thanh Niên thuộc khu HB, phường CT, thành phố D thấy Công an đang giữ một thanh niên mặc quần bò, áo phông (sau này các anh mới biết tên là Trần Nam Tr), Tr tự móc từ túi áo phông bên trái đang mặc ra đưa cho Công an 02 gói (01 gói giấy bạc vỏ bao thuốc lá và 01 gói bằng giấy báo) Tr khai đó là 02 gói ma túy Heroine. Công an đã thu giữ những đồ vật trên cùng 01 chiếc xe máy; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadone rồi đưa Tr và mời các anh về trụ sở làm việc.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS-CP, ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Trần Nam Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Nam Tr từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Nam Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai của những người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 481/GĐMT ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Quảng Ninh; Biên bản kiểm tra số khung số máy xe máy thu giữ của bị cáo; Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Bản ảnh vật chứng vụ án. Với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/6/2019, tại tổ 6, khu HB, phường CT, thành phố D Trần Nam Tr có hành vi tàng trữ trái phép 0,192 gam Heroine, với mục đích sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho Tr, không có tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[3] Xét nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về Vật chứng: Đối với số ma túy Heroine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 481/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 100645634 cấp ngày 29/6/2010; 01 Thẻ điều trị Methadone số thẻ CPM01-000654 cấp ngày 29/6/2010 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển số 14-U1334.68 số khung:RLHJA3649GY067687, số máy JA36E0539177 là của bị cáo và gia đình bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nam Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nam Tr 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2019.

Căn cứ: Điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, Khoản 2, Điểm a, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Heroine trong 01 phong bì niêm phong số 481/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại bị cáo:

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân số 100645634 cấp ngày 29/6/2010 mang tên Trần Nam Tr.

+ 01 Thẻ điều trị Methadone số thẻ CPM01-000654 cấp ngày 29/6/2010 mang tên Trần Nam Tr.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen, biển số 14-U1334.68 số khung: RLHJA3649GY067687, số máy JA36E0539177, có hai gương chiếu hậu (một bên gương không có mặt gương), có 01 chìa khóa, xe đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 124/BB-THA, ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Nam Trung phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS; CA TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi ích liên quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân - Lê Thị Thanh Thủy

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Chiến - Mai Tường Vi

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS; CA TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân Nguyễn Hồng Quảng Đào Thị Kim Dung